

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình xây dựng và rà soát Chuẩn đầu ra,
Chương trình đào tạo, Đề cương chi tiết học phần trình độ đại học
của trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

Căn cứ Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định 1221/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 về Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình xây dựng và rà soát chuẩn Chuẩn đầu ra, Chương trình đào tạo, Đề cương chi tiết học phần trình độ đại học của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trưởng các đơn vị chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Lưu VP, QLĐT.





QUY TRÌNH

Xây dựng và rà soát Chuẩn đầu ra, Chương trình đào tạo, chương trình dạy học, Đề cương chi tiết học phần trình độ đại học của Trường Đại học VH, TT&DL Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số 875/QĐ-ĐVTDT ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)

Chương 1 QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng và mục đích áp dụng

- Văn bản này quy định hồ sơ, trình tự xây dựng và rà soát Chuẩn đầu ra (CDR), Chương trình đào tạo (CTĐT), và Đề cương môn học của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.
- Văn bản này áp dụng đối với bậc đào tạo đại học của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.
- Quy định này nhằm mục đích đảm bảo quá trình xây dựng và rà soát CDR, CTĐT, Đề cương môn học bậc đại học tại trường Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa được thực hiện thống nhất, và đúng với các quy định, quy chế của Bộ GD&ĐT, của Trường về công tác giáo dục đào tạo.

Điều 2: Các khái niệm, thuật ngữ

- *Ngành đào tạo* là tập hợp những kiến thức, kỹ năng chuyên môn liên quan đến một lĩnh vực khoa học hay một lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp nhất định.
- *Chuyên ngành đào tạo* là phân nhánh của một ngành đào tạo. Một ngành đào tạo có thể gồm nhiều chuyên ngành. Chuyên ngành đào tạo cung cấp cho người học kiến thức chuyên môn sâu trong một ngành, phù hợp với yêu cầu của kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội.
- *Chương trình đào tạo* là hệ thống kiến thức lý thuyết và thực hành được thiết kế đồng bộ với phương pháp giảng dạy, học tập và đánh giá kết quả học tập để đảm bảo người học tích lũy được kiến thức và đạt được năng lực cần thiết đối với mỗi trình độ của giáo dục đại học.
- *Chương trình dạy học* là một loạt các hoạt động dạy học được thực hiện với sự hỗ trợ của các nguồn lực trong quá trình dạy học nhằm đạt được mục đích đề ra.
- *Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo* là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành CTĐT, được cơ sở đào tạo cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.
- *Đề cương học phần/ môn học* là bản mô tả chi tiết, thể hiện đầy đủ và rõ ràng các thông tin về môn học/học phần như mục tiêu môn học/học phần, CDR môn học/học phần, nội dung chương trình giảng dạy, cách thức tiến hành chương trình giảng dạy, phương pháp đánh giá, giúp cho giảng viên và người học định hướng quá trình dạy và học của mình để đạt được mục tiêu môn học.

 Chương 2
XÂY DỰNG VÀ RÀ SOÁT CHUẨN ĐẦU RA
CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 3: Các yêu cầu về chuẩn đầu ra

- CDR của ngành, chuyên ngành đào tạo chi tiết hóa và cụ thể hóa các nội dung quy định về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm và thái độ của nguồn nhân lực được đào tạo.

- Đối với trình độ đại học: người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về một ngành đào tạo, kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; có kỹ năng nhận thức liên quan đến phân biện, phân tích, tổng hợp; kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ phức tạp; làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức, thuộc ngành đào tạo, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.

- CDR phải bao gồm các nội dung sau:

a) Tên ngành đào tạo: tiếng Việt và tiếng Anh

b) Trình độ đào tạo

c) Yêu cầu về kiến thức

d) Yêu cầu về kỹ năng

-Kỹ năng cứng: Kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề...

-Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học,....

đ) Yêu cầu về thái độ

-Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân;

-Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ;

-Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.

e) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp;

g) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường;

h) Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo.

Điều 4: Quy trình xây dựng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

- *Bước 1:* Tổ soạn thảo CTĐT căn cứ Mục tiêu đào tạo chung, tiến hành họp, thảo luận, thống nhất về mục tiêu, nội dung, cấu trúc, kế hoạch thời gian, cách thức triển khai, các nguồn lực và giao nhiệm vụ cho các thành viên

- *Bước 2:* Tổ soạn thảo xây dựng Dự thảo CDR của CTĐT lần 1, dựa trên:

o Tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường;

o Mục tiêu của CTĐT;

o Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học của Bộ GD&ĐT;

o Khung trình độ quốc gia Việt Nam; Kết quả khảo sát nhu cầu xã hội, các bên liên quan.

o Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT của Bộ GD&ĐT.

o Các tiêu chuẩn nghề nghiệp.

- *Bước 3:* Tổ chức lấy ý kiến đóng góp cho Dự thảo CDR lần 1 của các bên liên quan: các nhà quản lý, các nhà khoa học, giảng viên, các nhà tuyển dụng lao động, cựu người học, ...

- *Bước 4:* Tổ soạn thảo phân tích kết quả lấy ý kiến, khảo sát và hoàn thiện dự thảo CDR lần 2

- *Bước 5:* Trình Dự thảo CDR lần 2 lên Hội đồng KH&ĐT nhà trường xem xét, thẩm định và thông qua CDR của CTĐT.

- *Bước 6:* Tổ soạn thảo hiệu chỉnh và hoàn thiện CDR theo ý kiến đóng góp của Hội đồng KH&ĐT (nếu có).

- *Bước 7:* Trình Hiệu trưởng ban hành CDR của CTĐT.

Điều 5: Quy trình rà soát và hoàn thiện chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.

Thực hiện rà soát, đánh giá CDR của CTĐT tạo ít nhất 3 năm 1 lần. Tùy theo mức độ sửa đổi, cập nhật, việc điều chỉnh thực hiện theo các bước trong quy trình xây dựng chuẩn đầu ra CTĐT hoặc thực hiện rút gọn theo các bước sau:

- *Bước 1:* Căn cứ vào mục tiêu, kế hoạch chung của Nhà trường, Thành lập Hội đồng rà soát, điều chỉnh CDR của CTĐT.

- *Bước 2:* Hội đồng rà soát xây dựng kế hoạch rà soát, điều chỉnh và cập nhật cụ thể.

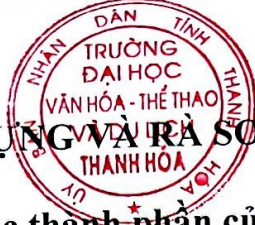
- *Bước 3:* Căn cứ vào sự thay đổi của các văn bản quy định của Nhà trường, Bộ GD&ĐT, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, kết quả khảo sát các bên liên quan của CTĐT về chất lượng đào tạo, kết quả đánh giá chất lượng đào tạo theo CDR để đưa ra dự thảo những nội dung cần cập nhật, điều chỉnh.

- *Bước 4:* Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các bên liên quan: các nhà quản lý, nhà khoa học, giảng viên, nhà tuyển dụng lao động, cựu người học, ... về dự thảo sửa đổi, điều chỉnh CDR.

- *Bước 5:* Rà soát tổng hợp ký kiến đóng góp của các bên liên quan, hiệu chỉnh, hoàn thiện CDR của CTĐT trình Hội đồng.

- *Bước 6:* Hội đồng rà soát, điều chỉnh CDR của CTĐT họp, đánh giá, thông qua CDR điều chỉnh.

- *Bước 7:* Ban hành quyết định cập nhật, điều chỉnh CDR của CTĐT.



Chương 3

XÂY DỰNG VÀ RÀ SOÁT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 6: Các thành phần của chương trình đào tạo

Xây dựng và rà soát CTĐT phải đảm bảo được các thành phần sau: Mục tiêu đào tạo; CDR; Thời gian đào tạo; Khối lượng kiến thức toàn khóa; Đối tượng tuyển sinh; Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp; Thang điểm; Nội dung chương trình; Ma trận các học phần.

- Mục tiêu đào tạo là tuyên bố tổng quát về lý do tồn tại của chương trình, trong đó xác định mục tiêu tổng thể của CTĐT, bao gồm bối cảnh; nghề nghiệp; và sự nghiệp tương lai của người học sau khi tốt nghiệp.

- CDR là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành CTĐT, được cơ sở đào tạo cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.

- Thời gian đào tạo là toàn bộ thời gian để người học hoàn thành CTĐT.

- Khối lượng kiến thức toàn khóa là tổng số tín chỉ người học cần tích lũy để hoàn thành CTĐT.

- Đối tượng tuyển sinh

- Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp là cách thức tổ chức khóa học và điều kiện để người học tốt nghiệp CTĐT.

- Thang điểm: thang điểm đánh giá kết quả học tập và công nhận tốt nghiệp đối với người học.

- Khung CTĐT bao gồm danh sách các học phần, số tín chỉ và trình tự các học phần trong CTĐT.

- Ma trận các học phần thể hiện sự phân bổ CDR của CTĐT vào các học phần liên quan nhằm thể hiện rõ ràng những CDR do từng học phần đảm trách. Ma trận các học phần đồng thời thể hiện trình tự học tập được hoạch định hay lộ trình phát triển các CDR.

Điều 7: Mục tiêu và nguyên tắc khi xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo

- Mục tiêu: Xây dựng, điều chỉnh CTĐT nhằm mục tiêu phát triển các ngành, chuyên ngành đào tạo mới phù hợp với sứ mệnh của Nhà trường; nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, giúp cho người học đáp ứng yêu cầu của thực tế và thích ứng tốt với môi trường làm việc luôn thay đổi.

- Nguyên tắc khi xây dựng và điều chỉnh CTĐT:

- + Phải tuân thủ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Bộ GD&ĐT, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển và các quy định của Nhà trường;

- + Phải đảm bảo tính khoa học, hệ thống và tính kế thừa của các CTĐT hiện hành;

+ Phải đảm bảo phát huy tối đa các nguồn lực hiện có của Nhà trường, tránh tình trạng các khoa, bộ môn chỉ lựa chọn các học phần của đơn vị để đưa vào CTĐT.



Điều 8: Quy trình xây dựng chương trình đào tạo

1. Cấu trúc và khối lượng chương trình đào tạo

- CTĐT phải đảm bảo khối lượng kiến thức tối thiểu đáp ứng Khung trình độ quốc gia Việt Nam với trình độ đại học học (đạt bậc 6) từ 120 - 125 tín chỉ.

- CTĐT bậc đại học gồm 2 khối kiến thức: Khối kiến thức giáo dục đại cương và Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

o Khối kiến thức giáo dục đại cương: bao gồm các học phần chính trị Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh; Pháp luật đại cương; Ngoại ngữ; Tin học, ...

o Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: gồm kiến thức cơ sở khối ngành, cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành, kiến thức bổ trợ, thực tập tốt nghiệp.

- CTĐT được kết cấu với các học phần bắt buộc và học phần tự chọn; trong đó số học phần tự chọn phải nhiều hơn số học phần mà người học được chọn.

- Học phần giáo dục thể chất (5 TC) và giáo dục quốc phòng 165 tiết.

- Thực tập tốt nghiệp tối thiểu 4 tín chỉ.

2. Quy trình xây dựng chương trình đào tạo

- *Bước 1:* Căn cứ vào chủ trương định hướng phát triển của nhà trường, nhu cầu đào tạo của xã hội, Phòng Quản lý đào tạo tiến hành khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực theo trình độ và ngành/ chuyên ngành đào tạo; nhu cầu của người sử dụng lao động đối với người tốt nghiệp ngành/ chuyên ngành đào tạo kết hợp với yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau tốt nghiệp để đề xuất mở ngành/ chuyên ngành đào tạo. Phòng Quản lý đào tạo tiến hành tổng hợp kết quả khảo sát, trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo của trường.

- *Bước 2:* Hội đồng Khoa học và Đào tạo xem xét, trình Hiệu trưởng phê duyệt chủ trương mở ngành/ chuyên ngành và Ban hành quyết định thành lập Tổ soạn thảo CTĐT; triển kế hoạch thời gian, cách thức triển khai, các nguồn lực và giao nhiệm vụ cho các cá nhân và tập thể chịu trách nhiệm chính trong việc xây dựng CDR và CTĐT cho ngành, chuyên ngành mới.

- *Bước 3:* Tổ soạn thảo CTĐT xác định mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của CTĐT (theo quy trình xây dựng, rà soát và hiệu chỉnh CDR của CTĐT).

- *Bước 4:* Tổ soạn thảo CTĐT tiến hành xây dựng khung CTĐT theo các bước sau:

o Xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của CTĐT đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra.

o Xác định danh mục các môn học, mô đun, thời gian và phân bổ thời gian thực hiện.

o Thống nhất khung CTĐT dự thảo

- *Bước 5:* Đối chiếu, so sánh khung chương trình dự thảo với CTĐT cùng ngành, cùng trình độ của các cơ sở đào tạo khác trong nước, nước ngoài để hoàn thiện dự thảo lần 1 CTĐT.

- *Bước 6:* Trưởng bộ môn của khoa, các giảng viên được phân công phụ trách từng môn học tiến hành thiết kế đề cương chi tiết môn học theo CTĐT đã xác định (theo quy trình biên soạn, hiệu chỉnh đề cương chi tiết học phần).

- *Bước 7:* Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của các chuyên gia, giảng viên, cán bộ quản lý, các nhà khoa học, đơn vị sử dụng lao động về CTĐT.

- *Bước 8:* Tổ soạn thảo tổng hợp lý kiến các bên liên quan từ hội thảo, hoàn thiện dự thảo CTĐT lần 2 trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo.

- *Bước 9:* Hội đồng Khoa học và Đào tạo tiến hành họp, đánh giá về CTĐT.

- *Bước 10:* Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT. Hội đồng thẩm định CTĐT thảo luận, đánh giá về CTĐT

- *Bước 11:* Hoàn thiện CTĐT dựa trên cơ sở góp ý, kết luận của Hội đồng thẩm định CTĐT. Nếu được thông qua thì tiến hành Bước 12, ngược lại nếu chưa được thông qua thì Tổ soạn thảo bổ sung, thực hiện lại các bước theo nội dung yêu cầu của Hội đồng thẩm định CTĐT.

- *Bước 12:* Ban hành CTĐT mới

Điều 9: Quy trình rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo

Trong quá trình triển khai áp dụng CTĐT, Nhà trường sẽ định kỳ ít nhất 2 năm/lần tổ chức rà soát, đánh giá, cập nhật CTĐT các ngành.

Thực hiện rà soát, đánh giá CTĐT ít nhất 2 năm 1 lần. Tùy theo mức độ sửa đổi, cập nhật, việc điều chỉnh thực hiện theo các bước trong quy trình xây dựng CTĐT hoặc thực hiện rút gọn theo các bước sau:

- *Bước 1:* Phòng Quản lý đào tạo căn cứ vào quy định của Nhà trường, lập kế hoạch rà soát, điều chỉnh CTĐT.

- *Bước 2:* Phòng Quản lý đào tạo tiến hành thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật CTĐT: những thay đổi trong quy định của nhà nước, của cơ sở đào tạo về CTĐT; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành; các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến CTĐT; phản hồi của các bên liên quan...

- *Bước 3:* Đánh giá về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện và kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển CTĐT, dự kiến tác động của việc thay đổi, cập nhật CTĐT.

- *Bước 4:* Trưởng phòng Quản lý đào tạo trình báo cáo đánh giá về CTĐT đang thực hiện lên Hội đồng Khoa học và Đào tạo của trường. Hội đồng Khoa học và Đào tạo xem xét, nếu cần thiết trình Hiệu trưởng thành lập Hội đồng rà soát, điều chỉnh CTĐT.

- *Bước 5:* Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật CTĐT và trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo xem xét, thông qua.

- *Bước 6:* Hội đồng Khoa học và Đào tạo họp, đánh giá về CTĐT sau khi điều chỉnh.

- *Bước 7:* Tổ soạn thảo hiệu chỉnh CTĐT theo yêu cầu của Hội đồng Khoa học và Đào tạo (nếu có).

- *Bước 8:* Trình Hiệu trưởng và Ban hành Quyết định điều chỉnh CTĐT.

Chương 4

XÂY DỰNG VÀ RÀ SOÁT ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Điều 10: Mục tiêu, ý nghĩa của xây dựng đề cương chi tiết học phần

- Cung cấp cho người học thông tin về mục đích, nội dung của học phần và yêu cầu học tập;

- Đáp ứng yêu cầu của phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ và là cơ sở để thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học và kiểm tra - đánh giá;

- Tạo ra một công cụ pháp quy để có thể kiểm tra việc giảng dạy của giảng viên và việc học tập của người học;

- Đẩy mạnh khâu tự học, tự nghiên cứu, nâng cao tính chủ động, sáng tạo của người học;

- Từng bước nâng cao chất lượng dạy - học.

Điều 11: Cấu trúc của đề cương chi tiết học phần

Một đề cương chi tiết học phần cần phải xác định được mục tiêu, CĐT môn học/học phần, nội dung và phương pháp dạy - học, phương pháp đánh giá để đạt được mục tiêu và kết quả mong muốn. Thông thường gồm các phần sau:

- Thông tin chung về học phần: Thể hiện được các vấn đề về tên môn học (tiếng Việt, tiếng nước ngoài) và mã môn học; số tín chỉ (lý thuyết, thực hành, tự nghiên cứu, ...); các yêu cầu về kiến thức đầu vào (môn học tiên quyết, môn học song hành, ...)

- Đối tượng áp dụng: Đối tượng học (bậc, hệ đào tạo, ...)

- Nội dung tóm tắt của học phần: Giới thiệu nội dung cô đọng của học phần.

- Mục tiêu của học phần: Nêu mục tiêu tổng quát mà học phần cần đạt được.

- CDR của học phần (kết quả mong muốn): Các kết quả mong muốn đạt được về mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ. Các CDR này phải với với CDR của CTĐT.

- Phương pháp và phương tiện giảng dạy: Giới thiệu những phương pháp và phương tiện mà người giảng viên, người hướng dẫn sẽ sử dụng để giảng dạy môn học/học phần và nhiệm vụ của người học để đạt được kết quả cao nhất.

- Thang điểm đánh giá: Nếu thang điểm áp dụng để đánh giá các điểm thành phần, điểm kết thúc học phần.

- Phương pháp và nội dung đánh giá: Nêu cách đánh giá kết quả học tập của người học, đồng thời nêu được các điều kiện cần có để người học được công nhận hoàn thành môn học

- Tài liệu học tập và tham khảo: Giới thiệu tài liệu chính và các tài liệu tham khảo cho môn học.

- Thông tin giảng viên giảng dạy: Các thông tin cần thiết của giảng viên, thời gian, cách thức để người học có thể liên lạc với giảng viên.

- Nội dung và phân bổ thời gian: Gồm các chương, phần của môn học và được trình bày theo trật tự nhất định thể hiện được các nội dung môn học; phân bổ thời gian cho từng nội dung với các phương pháp học tập (lý thuyết, thực hành, tự nghiên cứu, ...)

- Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể: Thời gian, phương pháp dạy - học, tài liệu tham khảo cho từng bài học, từng phần, từng chương của môn học và được liên kết với kết quả mong muốn đạt được của môn học (chuẩn đầu ra môn học).

Điều 12: Quy trình xây dựng và rà soát đề cương học phần/ môn học

- *Bước 1:* Căn cứ vào kế hoạch rà soát học phần định kỳ của Nhà trường, nhu cầu đào tạo, sự thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật, sự tiến bộ khoa học, công nghệ, Trưởng bộ môn lên danh sách đề cương chi tiết cần biên soạn, rà soát và hiệu chỉnh.

- *Bước 2:* Trưởng bộ môn phân công giảng viên trong bộ môn chịu trách nhiệm biên soạn, rà soát và hiệu chỉnh các học phần do bộ môn mình phụ trách.

- *Bước 3:* Các giảng viên được phân công tiến hành xây dựng, biên soạn, rà soát, và hiệu chỉnh đề cương học phần theo kế hoạch.

- *Bước 4:* Sau khi hoàn thành đề cương chi tiết, trưởng bộ môn tiến hành họp bộ môn, đóng góp ý kiến. Các giảng viên được phân công hiệu chỉnh theo góp ý của các thành viên trong bộ môn (nếu có). Trưởng bộ môn xem xét và ký thông qua đề cương học phần, và trình Hội đồng chuyên môn khoa cấp Khoa đề cương học phần kèm theo biên bản họp tổ bộ môn.

- *Bước 5:* Khoa tổ chức họp Hội đồng chuyên môn khoa của khoa để thẩm định kết quả biên soạn, rà soát của các bộ môn. Thẩm định khối lượng, nội dung kiến thức, thái độ, kỹ năng, thực hành, thực tập nghề nghiệp ... của các học phần mà các bộ môn đã biên soạn, rà soát phù hợp với chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo. Các thành viên góp ý kiến cho kết quả rà soát của bộ môn và lập Biên bản thẩm định cấp Khoa.

- *Bước 6:* Nhóm tác giả hiệu chỉnh lại đề cương học phần theo ý kiến của Hội đồng chuyên môn khoa (nếu có)

Khoa nộp kết quả thẩm định cấp Khoa (đề cương học phần kèm theo biên bản họp bộ môn, Biên bản họp Hội đồng chuyên môn khoa lên phòng Quản lý đào tạo, đề nghị thẩm định cấp Trường.

- *Bước 7:* Căn cứ vào kết quả biên soạn, rà soát cấp Khoa, phòng Quản lý đào tạo đề nghị thành lập Hội đồng thẩm định biên soạn, rà soát đề cương học phần cấp Trường và trình Hiệu trưởng phê duyệt. Sau khi nhận được quyết định phê duyệt, thư ký Hội đồng sẽ gửi đề cương chi tiết, lịch thẩm định và mẫu góp ý đến phản biện và các thành viên trong hội đồng.

- **Bước 8:** Hội đồng thẩm định cấp trường tiến hành họp, thẩm định, và lập biên bản thẩm định cấp trường.
- **Bước 9:** Dựa vào biên bản thẩm định cấp trường và các góp ý của Hội đồng, nhóm tác giả tiến hành chỉnh sửa và hoàn thiện đề cương học phần.
- **Bước 10:** Trình Hiệu trưởng ký Quyết định ban hành đề cương chi tiết học phần.

Chương 5

XÂY DỰNG VÀ RÀ SOÁT CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

Điều 13: Mục tiêu, ý nghĩa của xây dựng chương trình dạy học

- CTDH cung cấp cho người học trọn vẹn các hoạt động dạy và hoạt động học từ tên chương trình, thời gian đào tạo, chuẩn đầu ra của CTĐT, mỗi học phần, nội dung đào tạo, phương pháp đánh giá..

- Là cơ sở để thực hiện CTĐT và đổi mới phương pháp dạy - học và kiểm tra - đánh giá;

- Tạo ra một công cụ pháp quy để có thể kiểm tra việc giảng dạy của giảng viên và việc học tập của người học;

Điều 14: Quy trình xây dựng chương trình dạy học

1. Quy trình xây dựng chương trình dạy học

a) **Bước 1:** Khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực theo trình độ và chuyên ngành đào tạo; khảo sát nhu cầu của người sử dụng lao động đối với người tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo kết hợp với yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp.

b) **Bước 2:** Xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của CTĐT; CDR của các học phần/ môn học trong CTĐT.

c) **Bước 3:** Xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức (nội dung); phương pháp đánh giá, thời gian đào tạo của chương trình dạy học.

d) **Bước 4:** Đối chiếu, so sánh với chương trình dạy học cùng trình độ, cùng chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và nước ngoài để hoàn thiện chương trình đào tạo.

đ) **Bước 5:** Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý trong và ngoài cơ sở về chương trình dạy học.

g) **Bước 6:** Hoàn thiện dự thảo chương trình dạy học trên cơ sở tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan và trình Hội đồng khoa học và đào tạo xem xét tiến hành các thủ tục thẩm định và áp dụng.

Điều 15. Quy trình thẩm định và ban hành chương trình dạy học

1. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình dạy học (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định) theo đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo. Tiêu chuẩn và cơ cấu Hội đồng thẩm định được quy định như sau:

Hội đồng thẩm định có ít nhất 5 thành viên là các phó giáo sư, tiến sĩ đúng chuyên ngành đào tạo với chương trình cần thẩm định; các thành viên Tổ soạn thảo không tham gia Hội đồng thẩm định. Khuyến khích các cơ sở đào tạo mời giảng viên có uy tín của các trường đại học trong nước tham gia hội đồng thẩm định chương trình;

Trường hợp không có người đại diện cho đơn vị sử dụng lao động đủ tiêu chuẩn tham gia Hội đồng thẩm định thì có thể mời người có học vị thạc sĩ từ 3 năm trở lên cùng ngành đào tạo và có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm thực tiễn thuộc lĩnh vực của chương trình dạy học tham gia làm ủy viên hội đồng thẩm định chương trình dạy học trình độ đại học, thạc sĩ;

Hội đồng thẩm định gồm Chủ tịch, Thư ký và một số ủy viên, trong đó có 02 ủy viên phản biện thuộc hai cơ sở đào tạo khác nhau. Cơ sở đào tạo có chương trình cần thẩm định không tham gia hoặc chỉ cử một người tham gia hội đồng thẩm định;

2. Thẩm định chương trình dạy học

Hội đồng thẩm định căn cứ vào các quy định của quy chế đào tạo hiện hành đối với các trình độ tương ứng; các quy định hiện hành về chương trình dạy học; yêu cầu của chuyên ngành đào tạo và mục tiêu, CDR đã xác định để thẩm định;

Cuộc họp của hội đồng thẩm định phải được ghi thành biên bản chi tiết; trong đó có kết quả biểu quyết về kết luận của hội đồng thẩm định, có chữ ký của các thành viên hội đồng;

Hội đồng thẩm định phải kết luận rõ một trong các nội dung sau: Hội đồng thông qua chương trình dạy học, không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc Hội đồng thông qua chương trình dạy học nhưng yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung và nêu nội dung cụ thể cần phải chỉnh sửa, bổ sung hoặc Hội đồng không thông qua chương trình đào tạo và nêu lý do không được thông qua.

3. Hiệu trưởng ký quyết định ban hành chương trình dạy học trên cơ sở đề nghị của hội đồng khoa học và đào tạo; công bố công khai chương trình dạy học, mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình dạy học và các điều kiện đảm bảo thực hiện trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo. '

Điều 16. Quy trình rà soát và tổ chức đánh giá chương trình dạy học

1. Quy trình rà soát, đánh giá chương trình dạy học

Bước 1: Phòng QLĐT lập kế hoạch rà soát, phát triển CTDH;

Bước 2: Phòng QLĐT tiến hành thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật, phát triển CTDH;

Bước 3: Đánh giá hiệu quả CTDH đang thực hiện và kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển CTDH;

Bước 4: Trưởng phòng QLĐT báo cáo đánh giá về CTDH đang thực hiện lên Hội đồng KHĐT;


Bước 5: Dự thảo những nội dung cập nhật, phát triển CTDH trình Hội đồng KHĐT xem xét, thông qua.

Bước 6: Hội đồng KHĐT họp đánh giá về CTDH sau khi điều chỉnh;

Bước 7: Tổ soạn thảo hiệu chỉnh CTDH theo yêu cầu góp ý của Hội đồng KHĐT;

Bước 8: Trình Hiệu trưởng ban hành quyết định cập nhật, phát triển CTDH

2. Tổ chức đánh giá chương trình dạy học

a) Ít nhất 2 năm một lần, Trưởng phòng Quản lý đào tạo phải tổ chức đánh giá chương trình dạy học theo quy định tại Khoản 1 Điều này (từ bước 1 đến bước 5). Việc dự thảo nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình dạy học được thực hiện theo Quy định này hoặc theo quy trình rút gọn và tổ chức đơn giản hơn, tùy theo mức độ sửa đổi, cập nhật;

b) Hiệu trưởng ban hành chương trình dạy học cập nhật, bổ sung trên cơ sở đề xuất của hội đồng khoa học và đào tạo sau khi chương trình dạy học được đánh giá theo Khoản 1 Điều này.

Chương 6

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13: Tổ chức thực hiện

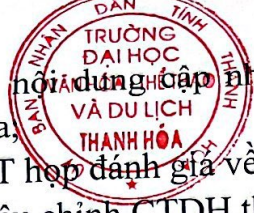
- Phòng Quản lý đào tạo là đơn vị đầu mối tham mưu Ban Giám hiệu công tác tổ chức xây dựng và rà soát CTĐT, CDR của CTĐT và đề cương chi tiết học phần; hướng dẫn các đơn vị thực hiện Quy định này; lập kế hoạch và cung cấp tài liệu, mẫu biểu cần thiết cho các đơn vị; đôn đốc các đơn vị liên quan triển khai các công việc theo kế hoạch; lưu trữ các hồ sơ liên quan. Đồng thời có trách nhiệm tổ chức triển khai quá trình đào tạo sau khi CTĐT, đề cương chi tiết học phần được phê duyệt.

- Các đơn vị căn cứ Quy định này tổ chức xây dựng và rà soát CTĐT phù hợp với nhu cầu thực tiễn của xã hội; đề cương chi tiết học phần phù hợp với mục tiêu đào tạo của ngành.

- Phòng Khảo thí và quản lý chất lượng phối hợp với đơn vị đào tạo lập kế hoạch đảm bảo chất lượng khi triển khai CTĐT mới; định kỳ tổ chức kiểm định chất lượng CTĐT.

- Trung tâm Thông tin Thư viện phối hợp với phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế, các khoa, bộ môn lập kế hoạch bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập theo CTĐT.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phản ánh kịp thời bằng văn bản cho Nhà trường (qua phòng Quản lý đào tạo) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.


Bước 5: Dự thảo những nội dung cập nhật, phát triển CTDH trình Hội đồng KHĐT xem xét, thông qua;
Bước 6: Hội đồng KHĐT họp đánh giá về CTDH sau khi điều chỉnh;
Bước 7: Tổ soạn thảo hiệu chỉnh CTDH theo yêu cầu góp ý của Hội đồng KHĐT;

Bước 8: Trình Hiệu trưởng ban hành quyết định cập nhật, phát triển CTDH

2. Tổ chức đánh giá chương trình dạy học

a) Ít nhất 2 năm một lần, Trường phòng Quản lý đào tạo phải tổ chức đánh giá chương trình dạy học theo quy định tại Khoản 1 Điều này (từ bước 1 đến bước 5). Việc dự thảo nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình dạy học được thực hiện theo Quy định này hoặc theo quy trình rút gọn và tổ chức đơn giản hơn, tùy theo mức độ sửa đổi, cập nhật;

b) Hiệu trưởng ban hành chương trình dạy học cập nhật, bổ sung trên cơ sở đề xuất của hội đồng khoa học và đào tạo sau khi chương trình dạy học được đánh giá theo Khoản 1 Điều này.

Chương 6

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13: Tổ chức thực hiện

- Phòng Quản lý đào tạo là đơn vị đầu mối tham mưu Ban Giám hiệu công tác tổ chức xây dựng và rà soát CTĐT, CDR của CTĐT và đề cương chi tiết học phần; hướng dẫn các đơn vị thực hiện Quy định này; lập kế hoạch và cung cấp tài liệu, mẫu biểu cần thiết cho các đơn vị; đôn đốc các đơn vị liên quan triển khai các công việc theo kế hoạch; lưu trữ các hồ sơ liên quan. Đồng thời có trách nhiệm tổ chức triển khai quá trình đào tạo sau khi CTĐT, đề cương chi tiết học phần được phê duyệt.

- Các đơn vị căn cứ Quy định này tổ chức xây dựng và rà soát CTĐT phù hợp với nhu cầu thực tiễn của xã hội; đề cương chi tiết học phần phù hợp với mục tiêu đào tạo của ngành.

- Phòng Khảo thí và quản lý chất lượng phối hợp với đơn vị đào tạo lập kế hoạch đảm bảo chất lượng khi triển khai CTĐT mới; định kỳ tổ chức kiểm định chất lượng CTĐT.

- Trung tâm Thông tin Thư viện phối hợp với phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế, các khoa, bộ môn lập kế hoạch bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập theo CTĐT.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phản ánh kịp thời bằng văn bản cho Nhà trường (qua phòng Quản lý đào tạo) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.